

SỐ 620

PHÁP BÍ YẾU TRỊ BỆNH THIÊN

Hán dịch: Đời Tống, Cư sĩ Thư Cừ Kinh Thanh.

QUYỂN THƯỢNG

Bảy Mười Hai Pháp Môn Đối Trị Bệnh Loạn Tâm Khi Thực Hành Thiền Định

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà vườn Cấp cô độc thuộc nước Xá-vệ, cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo hội đủ. Vào ngày mười lăm tháng năm, mùa hạ, năm trăm Tỳ-kheo Thích tử thực hành pháp A-luyện-nhã tại rừng Trúc, là một trong mười hai pháp tu tâm Từ An-na-ban-na nhập vào Tam-muội Tỳ-lưu-ly.

Bấy giờ, có thái tử con vua Ba-tư-nặc tên Tỳ-lưu-ly, cùng với năm trăm trưởng giả tử cỡi Hương tượng lớn đến ven khu vườn Kỳ hoàn chơi đùa, làm say cả bảy voi, rồi chơi trò đấu voi. Có một hàng voi đen đi trên hoa sen, tiếng kêu của nó rất khó ưa, tiếng kêu nghe như tiếng sét đánh, giữa chừng âm thanh nhỏ lại như tiếng mèo kêu. Các Tỳ-kheo Thích tử như: Thiên na-đề, Ưu-ba-na-đề... tâm ý hoảng sợ hết mực, đối với việc quán sát về phong đại thì phát khởi các tướng điên đảo, si mê, ra khỏi thiền định, giống như voi say vùng chạy, không thể ngăn lại được.

Tôn giả A-nan bảo các Tỳ-kheo:

–Hãy phòng hộ tâm, giữ cho kiên cố, chúng ta là hàng Thích tử, hôm nay phát sinh sự cuồng loạn như thế có thể gây tổn hại.

Các Tỳ-kheo Tăng liền đi đến chỗ Tôn giả Xá-lợi-phất, thưa:

–Kính thưa Đại đức! Đại đức có được trí tuệ nhận biết không chướng ngại, giống như ngọn cờ tối thắng bậc nhất của trời Đế Thích, đi tới đâu cũng không sợ hãi. Xin nguyện Đại đức từ bi thương xót cứu vớt các khổ não vì cuồng loạn cho chư vị Tỳ-kheo Thích tử.

Tôn giả Xá-lợi-phất liền từ chỗ ngồi đứng dậy, dặt tay Tôn giả A-nan đi đến chỗ Phật, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, cung kính đánh lễ Phật, quỳ gối chấp tay bạch:

–Bạch Thế Tôn! Xin nguyện Đấng Thiên Tôn đại Từ đại Bi vì các Tỳ-kheo thực hành A-luyện-nhã ở đời vị lai, do năm việc mà phát sinh cuồng loạn:

1. Do âm thanh mà cuồng loạn.
2. Do tiếng xấu ác.
3. Do lợi dưỡng.
4. Do gió bên ngoài.
5. Do gió bên trong.

Năm thứ bệnh này cần điều trị như thế nào? Cúi xin Đấng Thiên Tôn vì chúng con

mà giảng thuyết.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn mỉm cười, có ánh hào quang năm màu phát ra từ miệng Phật, xoay vòng quanh Phật bảy lượt, rồi nhập vào đỉnh đầu. Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Như Lai vì ông mà phân biệt giảng nói rõ. Nếu có hành giả thực hành A-luyện-nhã, tâm tu mười hai loại, đối với pháp An-na-ban-na, nhân vì âm thanh xấu ác bên ngoài tiếp xúc với bốn trăm bốn mươi huyết mạch nơi gốc rễ của tâm bên trong, làm cho tâm nóng nảy, một lúc bị tán loạn, vì năng lực của phong đại mạnh mẽ cho nên ban đầu phát sinh sự cuồng loạn, các mạch nơi nội tâm chuyển động theo năm ngọn gió nhập vào yết hầu, đầu tiên tạo cho miệng nói lời hung dữ. Phải nên hướng dẫn cho hành giả thường dùng những thức ăn như bơ sữa, mật và trái cây, buộc tâm vào một chỗ. Đầu tiên quán tưởng tạo ra một tấm gương soi màu pha lê, tự quán thân mình ở trong gương ấy, làm các việc cuồng loạn.

Khi nhận thấy những sự việc này rồi, trở lại quán xét mà nói như vậy: Người đối trước gương sáng, tự thấy thân mình làm các việc cuồng si. Cha mẹ và quyến thuộc đều thấy người làm những việc không tốt đẹp. Ta nay hướng dẫn cho người phương pháp xa lìa cuồng si, phải nên ghi nhớ và nhận biết. Trước hết là pháp diệt trừ âm thanh, phương pháp này là nâng lưỡi lên hướng đến chân răng quán tưởng hai viên ngọc Ma-ni ở trong hai lỗ tai. Sự lóng lánh của ngọc như ý giống như giọt sữa, từng giọt từng giọt trong ấy chảy ra là đề hồ thấm vào lỗ tai, khiến không còn nhận lấy âm thanh. Giả sử có âm thanh lớn, cũng như lấy dầu mỡ bôi đầy vào, hoàn toàn không còn lay động.

Quán tưởng việc này xong rồi, thứ đến lại quán tưởng một trong chín lớp lông báu kim cương, từ nơi ngọc như ý sinh ra, che trùm trên thân hành giả, bên dưới có hoa bằng kim cương, hành giả ngồi lên trên ấy. Có núi kim cương, bốn mặt đều bao quanh hành giả, bên trong lại kín bít, bắt dứt những âm thanh bên ngoài. Trong mỗi mỗi ngọn núi có bảy Đức Phật an tọa, vì hành giả giảng nói về bốn Niệm xứ. Lúc ấy, im lặng không còn nghe những âm thanh bên ngoài, chỉ nghe theo lời dạy của Phật. Đây gọi là pháp môn diệt trừ loạn động xả bỏ các tướng về âm thanh xấu ác.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Hành giả các ông phải nên tu tập, cẩn thận chớ quên mất. Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Đã xả bỏ những âm thanh bên ngoài rồi, thì cũng nên xả bỏ những âm thanh bên trong. Âm thanh bên trong là do âm thanh bên ngoài, làm động đến sáu căn, khiến cho mạch tâm điên đảo, năm thứ gió xấu ác theo mạch tâm mà vào, gió làm động tâm, hoặc ca hát, hoặc nhảy múa làm đủ loại thay đổi, ông nên truyền dạy pháp quán tẩy tâm.

Pháp quán tẩy tâm tức trước hết phải tự quán tâm, khiến cho tâm dần dần sáng suốt, giống như hỏa châu, bốn trăm bốn mươi huyết mạch, như Tỳ-lưu-ly màu vàng ròng giống cây chuối thẳng đến bên tâm, hỏa châu xuất ra khí không lạnh, không nóng, không thô, không tế, dùng để xông đốt các tướng về huyết mạch. Có một vị Phạm vương cầm lấy gương Ma-ni chiếu vào ngực hành giả. Khi ấy, hành giả tự nhìn thấy nơi ngực mình giống như viên ngọc như ý sáng sạch để mển, hỏa châu làm tâm.

Trong tay của Đại phạm Thiên vương có ấn Chuyển luân, trong ấn Chuyển luân có hoa sen trắng, trên hoa sen trắng ấy có một vị Thiên đồng tử, tay giơ cao bình sữa, từ nơi viên ngọc như ý phát ra, dùng để rưới vào các huyết mạch, sữa dần dần cạn hết, cho đến khi tâm hoàn toàn chân chánh. Đồng tử tay cầm hai cây kim, một cây màu vàng, một cây màu xanh, theo hai bên tâm đặt hai cái hoa vàng, dùng kim châm vào nó. Sau

bảy lần châm thì tâm trở nên nhu hòa như trước, lại dùng nước sữa tẩy rửa tâm, những giọt sữa chảy vào đại tràng, khi đại tràng đầy thì chảy vào tiểu tràng. Lúc tiểu tràng đầy, lại lưu xuất những giọt sữa không dứt, chảy vào miệng của tám vạn trùng, các trùng no đủ, khắp bên trong thân, chảy vào ba trăm ba mươi sáu chi tiết nơi thân và hiện khắp toàn thân. Sau đó, quán tưởng về một ao sữa, trong ao ấy sinh ra hoa sen trắng, hành giả ngồi trên hoa sen, dùng sữa tắm rửa, quán tưởng về bông vải Đâu-la như hoa sen trắng, nhiễu quanh thân bảy vòng, trong chỗ ở của hành giả, có vị Phạm vương tự đem sữa nơi thân mình đến cho hành giả uống. Hành giả uống xong, vị Phạm vương dùng lọng che cho hành giả. Từ nơi lọng của Phạm vương thấy khắp tất cả cảnh giới tối thắng, trở lại với tâm ban đầu, không còn bị tán loạn.

Khi Đức Phật giảng thuyết lời này, có năm trăm Tỳ-kheo Thích tử thuận theo lời Phật dạy, nhất nhất thực hành, tâm liền mát mẻ, quan sát về sắc, thọ, tưởng, hành, thức đều là vô thường, khổ, không, vô ngã, không tham đắm thế gian, thông đạt pháp không, bỗng nhiên trở lại chứng đắc bản tâm, phá trừ tám mươi ức kết sử thiêu đốt, chứng quả Tu-đà-hoàn, tu học dần dần chứng đắc quả A-la-hán, thành tựu ba minh, sáu thông, đầy đủ tám Giải thoát.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo nghe Đức Phật giảng thuyết xong, đều hoan hỷ phụng hành.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có hành giả muốn thực hành thiền định, phải nên khéo quan sát về cảnh giới của bốn đại, tùy thời tăng giảm. Vào mùa xuân thì nên nhập Tam-muội Hỏa quang, để làm ấm thân thể. Hỏa quang quá mạnh thì thân thể bị đốt cháy, cần phải điều chỉnh ngay. Quán tưởng các hỏa quang là ngọc như ý, từ lỗ chân lông xuất ra, từ trong ánh lửa ấy phát sinh hoa sen vàng, có hóa thân Phật ngồi trên đó, giảng thuyết phương pháp trị bệnh, dùng ba loại ngọc:

1. Ma-ni Nguyệt tinh.
2. Ma-ni Tinh quang, giống như thân xanh, trắng của Thiên tinh quang.
3. Ma-ni Thủy tinh.

Quán tưởng ba viên ngọc này một viên chiếu trên đầu, một viên chiếu bên vai phải, một viên chiếu bên vai trái. Quán thấy ba viên ngọc rồi, liền quán tưởng từ lỗ chân lông trên thân sinh ra ánh sáng của ba viên ngọc, rất là trong suốt thân tâm nhu hòa, được nhập vào Tam-muội Hỏa đại, không vật gì có thể hủy hoại được.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Vào mùa thu nên nhập Tam-muội Địa đại. Khi nhập vào Tam-muội Địa đại thì thấy tướng của địa này có trăm ngàn ngọn núi: núi đá, núi sắt, núi Thiết vi, núi Kim cương. Từ đầu đến chân có ba trăm ba mươi sáu chi tiết trên thân, mỗi mỗi đều thành trăm ngàn ngọn núi, biểu hiện thần khí cao vợi của núi. Bấy giờ, hành giả phải nên mau chóng điều trị, chữa trị bằng pháp quán tưởng địa đại. Quan sát kỹ các ngọn núi này cũng như thân cây chuối, cứ như vậy lần lượt quan sát, như trải qua mười ví dụ, mỗi mỗi đều quán tưởng kỹ càng.

Khi ấy, chỉ thấy đại địa trong mười phương, toàn bằng ngọc lưu ly màu trắng, có hoa báu trắng, thấy có các Tôn giả Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên, Ca-diếp, Ca-chiên-diên ngồi trong hang núi Kim cương, che phủ đất giống như nước, vì hành giả này mà giảng thuyết năm pháp phá trừ, năm pháp hòa hợp, giảng thuyết pháp vô thường của địa đại. Hành giả nghe xong thân tâm đều nhu hòa, trở lại chứng đắc bản tâm.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Hành giả nhập vào Tam-muội Thủy đại, tự thấy thân mình giống như dòng suối lớn, ba trăm ba mươi sáu chi tiết theo nước chảy đi. Quán thấy nước, hoặc xanh, hoặc trắng, hoặc đỏ, đầy khắp đại địa trong mười phương, nên

phải mau chóng điều trị. Phương pháp điều trị thủy đại, trước hết phải quán thân thành bình cát tường bằng ngọc Ma-ni có hoa vàng che phủ bên trên, làm cho nước ở khắp mười phương chảy vào trong bình. Từ bình cát tường này sinh ra bảy đóa hoa, có bảy cành phân chia rõ ràng, giữa mỗi mỗi cánh có bảy dòng suối, trong mỗi dòng suối có bảy đóa hoa vàng, trên mỗi đóa hoa có một Đức Phật ngồi giảng thuyết pháp bảy Giác chi.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có hành giả nhập vào Tam-muội Phong đại, tự thấy thân mình, biến thành con rồng chín đầu, mỗi một đầu rồng có chín trăm lỗ tai và vô số miệng. Những lỗ chân lông trên thân, tai và miệng giống như những cái hang lớn đều phát ra gió mạnh, cần phải mau chóng chữa trị. Phương pháp chữa trị là nên dạy cho hành giả tự quán thân mình, làm tòa Kim cang. Từ bốn phía của tòa quán tưởng có bốn bánh xe như kim cương dùng để duy trì ngọn gió ấy. Mỗi bánh xe vàng lại hóa sinh bảy đóa hoa kim cương, trên mỗi hoa có hóa thân Phật tay cầm vòi tắm, trong mỗi vòi tắm có một con rồng sáu đầu, thân chuyển động thì hấp thụ gió, nay gió ở khắp mười phương yên lặng không động.

Bấy giờ, hành giả lại thấy bảy Đức Phật và bốn vị đại Thanh văn, đều giảng thuyết bảy giác chi, dần dần hội nhập vào tám Thánh đạo, quan sát nhuần nhuyễn bốn đại, dần dần nhập vào cảnh giới trí tuệ của Thánh đạo phần.

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có hành giả bốn đại thô kệch, hoặc giận dữ, hoặc vui vẻ, hoặc buồn rầu, hoặc tươi cười, hoặc bị đau bụng, hoặc hạ phong, nếu có các bệnh như vậy phải nên dạy họ chữa trị gấp. Phương pháp chữa trị là trước hết phải quan sát lớp da mỏng, từ phân nửa huyết mạch sinh ra, quán thấy nơi da mỏng có chín mươi chín lớp, giống như bọt khí. Thứ đến, quán da dày có chín mươi chín lớp, giống như thân cây chuối. Tiếp theo quán các lớp màng, như màng mắt có chín mươi chín lớp, mỏng manh dễ xuyên thủng. Tiếp đến quán về thịt cũng có chín mươi chín lớp, giống như cây chuối, bên trong có loài trùng nhỏ như lông tơ, mỗi con trùng đều có bốn đầu, bốn miệng, có chín mươi chín đuôi. Sau đấy nên quán về xương, thấy xương màu trắng, giống như lưu ly, có chín mươi tám lớp, bốn trăm bốn mươi mạch nhập vào trong xương, chảy liên tục từ trên xuống dưới, giống như thân cây chuối. Thứ đến, nên quán về tủy có chín mươi tám lớp, như lưới trùng đang xen. Quán các chi tiết xong, tiếp theo là quán xương đầu, dưới mỗi một sợi tóc có bốn trăm bốn mươi huyết mạch, chạy thẳng vào trong não. Ngoài trừ da dày, da mỏng ra thì xương cùng với thân không khác nhau, chỉ có màng não gồm mười bốn lớp, não phân làm bốn phần, chín mươi tám lớp, bốn trăm bốn mươi huyết mạch chảy suốt vào tim, ruột già, ruột non, lá lách, thận, gan, phổi, mật, cuống họng, sinh tạng, thực tạng, gồm đến tám vạn loài trùng, mỗi mỗi đều quan sát kỹ đều khiến hư không trong sáng, sạch sẽ. Da bọc lấy da, ở đấy trong suốt như lưu ly. Cứ như vậy quan sát kỹ mỗi một chi tiết, làm cho ba trăm ba mươi sáu chi tiết thấy đều rõ ràng, khiến cho tâm dừng lại. Quán ngược trở lại với một ngàn chín trăm chín mươi chín lần.

Sau đó, nên dồn hơi lại một chỗ, quán hơi thở khiến được điều phục. Quán tưởng có một Phạm Thiên vương tay cầm bình Phạm cùng với Phạm chúng đi đến trước hành giả, lấy đao kim cương trao cho hành giả, hành giả được đao rồi tự khoét lấy xương đầu lớn như viên ngọc mã kha đặt trên đầu gối bên trái. Trong bình của Phạm thiên sinh ra hoa sen trắng, có chín đốt, chín nhánh và chín lớp. Một vị đồng tử theo sau Phạm Thiên vương, từ nơi hoa sen ban đầu xuất hiện, thân của đồng tử màu trắng như bạch ngọc, tay

cầm bình trắng, trong bình có đề hồ. Từ nơi ngọc như ý trên búi tóc của Phạm vương phát sinh loại thuốc có nhiều màu sắc, đặt vào bình đề hồ. Đồng tử rót đề hồ từ trên đỉnh đầu thấm vào huyết mạch của não, chảy thẳng xuống chân bên trái và nửa đốt ngón tay trái, nửa đốt ngón tay phải rồi, dần thấm đến chân cho tới lớp da mỏng, lại thấm qua mỗi một chi tiết. Cứ như vậy dần dần lan đầy nửa thân, lan đầy nửa thân rồi, lại lan khắp toàn thân, lan khắp toàn thân rồi, thì cả bốn trăm bốn mươi huyết mạch đều thấm nhuần các loại thuốc ấy. Quán ba trăm ba mươi sáu chi tiết trên thân thấy đều đầy đủ.

Khi ấy, hành giả trở lại lấy xương đầu, đặt yên trên đầu. Vị đồng tử dùng thuốc màu xanh, đặt nơi đầu hành giả. Những giọt thuốc này theo lỗ chân lông mà vào, sợ gió bên ngoài nhập vào nên Phạm vương hương dẫn làm cho vị thuốc trên núi Tuyết đều trở thành đề hồ tinh khiết, chảy suốt tựa như bức tường pha lê, dùng để bảo vệ thân đến bốn mươi chín lần. Hơn thế nữa, tạo ra một ao đề hồ, có sữa tô trắng làm hoa, trên chỗ ngồi của hành giả có lọng che bằng sữa. Phạm vương theo tâm từ dùng thuốc hòa tan trong sữa. Cứ như vậy quan sát kỹ tới chín trăm chín mươi chín lần. Sau đó, phải nên quán tưởng về chi tiết thứ hai, trong hoa sen có một vị đồng tử sắc hồng, cầm vị thuốc màu đỏ rưới trên tóc và khắp thân thể, nơi tất cả lỗ chân lông, làm cho thuốc màu đỏ thấm theo da mỏng vào đến cốt tủy, khiến cho bên dưới của tâm sáng lên, toàn thân dần dần mềm mại.

Chi tiết thứ ba: Trong hoa sen lại hiện ra vị đồng tử sắc vàng, tay cầm vị thuốc màu vàng rưới trên tóc và khắp thân, nơi tất cả lỗ chân lông, làm cho thuốc màu vàng thấm theo da mỏng vào đến cốt tủy, khiến bên dưới của tâm trở thành màu xanh, toàn thân dần dần tăng trưởng lại càng tăng sự mềm mại.

Chi tiết thứ tư: Đồng tử Tỳ-lưu-ly, tay phải cầm vị thuốc màu xanh, rưới trên tóc và khắp thân, nơi tất cả lỗ chân lông, làm cho thuốc màu xanh thấm theo da mỏng vào đến cốt tủy, khiến bên dưới của tâm trở thành màu đỏ, mỗi một lỗ chân lông đều châm một cây kim, từ chân trở xuống châm hai cây kim, bên trên của tâm tạo thành ba hoa sen, trong ba hoa sen có ba viên hỏa châu phát ra ánh sáng màu đỏ, chiếu vào tâm, khiến cho bên dưới của tâm dần dần ấm lại. Sau đó, những chi tiết nơi hai tay đều châm ba cây kim, tùy theo huyết mạch trên dưới để điều hòa các khí, sinh khởi bốn trăm bốn mươi huyết mạch, không tiếp xúc với ruột già, mạch thận tăng trưởng. Lại lấy năm cây kim châm vào mạch tràng bên phải. Cứ như vậy đồng tử điều hòa các cây kim bằng sự huân tập và tu học pháp không thể nghĩ bàn, cho nên lấy các cây kim ra đặt dưới năm móng tay, dùng tay xoa mạnh khắp thân hành giả.

Chi tiết thứ năm: Đồng tử Lục sắc, tay cầm bình ngọc, từ nơi hậu môn rưới thuốc màu lục trên khắp các huyết mạch của lục phủ ngũ tạng, lại từ nơi hậu môn chảy ra nước này, các thứ trùng uế tạp theo nước ấy chảy ra không làm tổn hại đề hồ. Trùng này ngừng lại khi nước hết. Sau đó hòa tan vào thuốc khô màu lục, rưới từ trên tóc đến khắp toàn thân, nơi tất cả lỗ chân lông khiến thuốc khô màu lục thấm theo da mỏng vào đến cốt tủy, làm cho bên dưới của tâm trở thành màu trắng, hiện khắp thân thể, dần dần tăng thêm sự mềm mại.

Chi tiết thứ sáu: Đồng tử Tử sắc, cầm bình ngọc mai cô, chứa đầy nước mai cô, rửa khắp các mạch, khiến nước mai cô từ tất cả lỗ chân lông xuất ra. Các trùng ở dưới các lỗ chân lông đều theo nước chảy trôi ra. Lại lấy một vị thuốc khô màu hổ phách hòa vào trong tóc và khắp thân nơi tất cả lỗ chân lông, làm cho vị thuốc ấy thấm theo da

mỏng vào đến tận cốt tủy, khiến bên dưới của tâm trở thành màu sáng như ánh sáng bạch tuyết, toàn thân dần dần tăng thêm sự mềm mại.

Chi tiết thứ bảy: Đồng tử Huỳnh sắc, tay cầm dùi kim cương, đâm vào dưới hai chân, đâm vào hai bàn tay và đâm vào hai bên tim. Sau đó, lấy ngọc như ý, làm sạch sáu căn, các căn được khai mở nhận lấy niềm vui của thiên vị tối thượng, giữa các da mạch như xoa dầu thơm, tất cả đều mềm mại.

Chi tiết thứ tám: Đồng tử Kim cương sắc tay cầm hai bình, lấy thuốc màu kim cương rưới vào hai lỗ tai và tất cả lỗ chân lông như pháp án ma, điều hòa các chi, thân như vòng xích nối liền giữa các chi.

Chi tiết thứ chín: Đồng tử Ma-ni châu sắc từ trong miệng bình xuất hiện, đi đến chỗ hành giả dùng năm ngón tay đặt vào nơi miệng hành giả, từ năm ngón tay rất thẳng ấy lưu xuất ra vị thuốc năm màu, hành giả uống thuốc rồi, quán thân và tâm cho đến các huyết mạch, trong suốt như gương sáng, màu sắc của pha lê, Ma-ni không thể sánh bằng. Vị đồng tử trao cành hoa sen cho hành giả ăn, khi ăn giống như pháp ăn ngó sen, trong mỗi mỗi từ ngó sen ấy xuất ra vị cam lồ. Ăn cành hoa này xong, chỉ còn chín hoa, trong mỗi cành hoa có một vị Phạm vương đem giường Phạm vương cho hành giả ngồi, hành giả ngồi trên giường này thì có lọng bằng bảy báu che lên trên, mỗi vị Phạm vương thuyết giảng pháp môn Từ bi cho hành giả. Phạm vương nhờ uy lực của mười phương chư Phật an trú, ở trước hành giả để thuyết pháp Từ, Bi, Hỷ, Xả, tùy theo căn tánh mà cho thuốc, khiến cho bốn đại điều hòa.

Đức Phật bảo với Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông hãy thọ trì cho tốt pháp môn bốn đại điều hòa để hàng phục chín mươi tám kết sử cùng tất cả các bệnh trong và ngoài thân.

Vị Phạm vương vì bốn chúng mà thuyết giảng pháp rưới sữa trên đỉnh đầu.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất và Tôn giả A-nan... nghe Đức Phật thuyết giảng xong đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Trị Bệnh Nghệt Thở

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có Tỳ-kheo tu tập A-luyện-nhã, dùng tâm thái quá và hơi thở gấp gáp, ngủ trên giường thấp, vì gió lạnh bên ngoài, làm động đến phế quản và phổi thận, các huyết mạch và gân cốt nổi lên, hơi khí bị dồn ứ, tiết chảy ra nước đọng lại trong ngực, cản trở huyết khí lưu thông nên sinh đủ các bệnh đau khổ, sưng vai, gân cốt co rút, phải mau chóng điều trị.

Trước hết phải dùng những thức ăn có chất béo, những thuốc hay của thế gian. Sau đó, ngửa mặt ngủ, hơi thở điều hòa, quán tưởng ao A-nậu-đạt, nước trong ao tràn đầy đến một do-tuần, dưới đáy ao có bốn báu như kim sa, từ kim luân phát sinh hoa vàng lớn như bánh xe, trong hoa có bốn đầu của loài thú báu, vòi voi phun ra nước, miệng sư tử phun ra nước, miệng ngựa phun ra nước, miệng bò khạc ra cây, nhiều quanh ao bảy vòng. Rong chứa nơi ao A-nậu-đạt có cung điện bảy báu ở giữa bốn đầu thú ấy. Trong ngọc như ý trên đỉnh đầu của rong chứa, nhờ năng lực của rong ấy sinh ra một ngàn năm trăm hoa sen đủ màu. Nơi năm trăm hoa sen xanh có năm trăm vị A-la-hán như Tôn giả Tân-đầu-lô v.v... an tọa. Buổi chiều hoa khép lại, buổi sáng nở ra.

Bên trên chúng Tỳ-kheo có lọng quý bằng bảy báu, bên dưới hoa sen có giường bảy

báu. Nơi năm trăm hoa sen vàng có năm trăm vị Sa-di như Thuần-đà-bà... an tọa. Buổi chiều hoa khép lại, buổi sáng nở ra.

Bên trên chúng Sa-di có lọng quý bằng bảy báu, bên dưới hoa sen có giường bảy báu. Nơi năm trăm hoa sen hồng có các vị đại A-la-hán như Tôn giả Ưu-ba-nan-đà, Tu-mật-đa... hoặc nói là năm trăm Đại Bồ-tát, quyến thuộc đều an tọa trên đó. Buổi chiều hoa khép lại, buổi sáng nở ra.

Bên trên chúng Tỳ-kheo có lọng quý bằng bảy báu, bên dưới hoa sen có giường bảy báu, có đài cao bảy báu dài tám ngàn trượng, từ phương dưới sinh ra, trước cung điện Long vương A-nậu-đạt. Có năm trăm vị đồng tử, ở trên đài kia, toàn thân màu vàng. Vị đồng tử thứ nhất tên là Đồ-bà, vị đồng tử thứ hai tên là Thiện Tài... cho đến vị đồng tử thứ năm tên là Quán Đảnh Lực. Nếu muốn điều trị bệnh nghệt thở, trước hết phải nhớ nghĩ đến một ngàn năm trăm vị Tôn giả như: Tân-đầu-lô... đã nêu trên, làm cho hành giả thấy được rõ ràng. Tôn giả Tân-đầu-lô bảo đồng tử Đồ-bà lấy thuốc Am-bà-đà màu trắng của Long vương A-nậu-đạt uống. Uống thuốc rồi, hết bệnh nghệt thở, bốn đại điều hòa, mắt liền sáng tỏ. Nếu có người phát tâm Đại thừa thì các vị đồng tử Đồ-bà, vị đồng tử Thiện Tài... cho đến vị đồng tử thứ năm trăm, đều vì người ấy thuyết giảng pháp Đại thừa, nhân đó gặp được mười sáu vị Hiền sĩ như Bạt-đà-bà-la... cũng gặp được một ngàn vị Bồ-tát trong Hiền kiếp như Bồ-tát Di-lặc... nhân đó phát tâm cầu đạt Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật. Nếu có người phát tâm Thanh văn thì Tôn giả Tân-đầu-lô vì người ấy thuyết giảng pháp bốn Niệm xứ, cho đến tám phần Thánh đạo, trải qua chín mươi ngày sẽ đắc quả A-la-hán.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

—Ông nên thọ trì tốt pháp môn điều trị bệnh nghệt thở này, hành trì cẩn thận, đừng quên mất. Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất và Tôn giả A-nan... nghe Đức Phật thuyết pháp xong đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Điều Trị Bệnh Tham Dục Của Hành Giả

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu hành giả khi nhập thiền định, muốn nhận biết tham dục khởi lên làm động đến bốn trăm bốn mươi huyết mạch, từ mắt cho đến thân căn, một khi dao động, thì các căn bị bế tắc, làm động đến tâm, khiến tâm bị điên đảo, nhân đó sinh ra cuồng loạn khiến cho mê hoặc, ngày đêm tư duy tham dục. Đây là việc như lửa cháy đầu, phải mau chóng chữa trị.

Phương pháp điều trị này là hướng dẫn cho hành giả quán tử tạng. Tử tạng là phần ở bên dưới sinh tạng, ở bên trên thực tạng, có chín mươi chín lớp mô, như bào thai của heo. Có bốn trăm bốn mươi huyết mạch từ tử tạng sinh ra, cũng như rễ từ cây gốc phân tán ra các rễ cây khác, như đây phân như có một ngàn chín trăm chi tiết, giống như lá chuối có tám vạn loại trùng luôn vây chung quanh. Bốn trăm bốn mươi huyết mạch cũng do từ tử tạng sinh ra, giống như ruột ngựa thẳng đến sản môn, hình như vòng xuyên đeo nơi tay tròn trịa, trên lớn thon, dưới nhỏ nhọn, hình như răng mọc đủ có chín mươi chín lớp, giữa mỗi lớp có bốn trăm bốn mươi loại trùng, mỗi mỗi trùng có mười hai đầu và mười hai miệng.

Khi hành giả uống nước, nước thấm vào các huyết mạch rồi, phân tán đến các hộ trùng, nhập vào đỉnh đầu của trùng Tỳ-la, thẳng xuống tới sản môn. Cứ mỗi nửa tháng thì các hộ trùng ấy xuất ra nước bất tịnh. Cũng như máu mủ chảy vào miệng của chín mươi trùng, rồi theo sáu lỗ của mười hai trùng xuất ra một thứ nước bất tịnh. Lại có những vi trùng nhỏ như lông tơ, vùng vẫy trong thứ nước bất tịnh ấy.

Này các thiện nam! Tội lỗi nơi đời trước cũng như vậy, theo vào nơi bốn trăm bốn mươi huyết mạch, từ nhãn căn phân tán đến toàn thân, thấm vào đường ruột, đến dưới sinh tạng, bên trên thực tạng tiếp các mạch của phổi, thận, mạch. Từ hai bên nội tạng đều có sáu mươi bốn trùng, mỗi mỗi trùng đều có mười hai đầu và mười hai miệng, chúng lẫn quần bên nhau theo hình vòng tròn, đầy cả mủ bầm, giống tinh trùng của heo rừng rất là dơ bẩn. Từ nơi âm tạng chia làm ba phần, hai phần bên trên như bẹ chuối, có một ngàn hai trăm huyết mạch, trong mỗi một mạch sinh ra trùng nhỏ như sợi tơ, như mỏ chim Tỳ-lan-đa. Nơi miệng các trùng phát sinh ra bảy vạn tám ngàn trùng màu như những sợi gân, chúng lẫn quần bên nhau theo hình tròn như mắt loài chim cù sư la, có chín mươi tám mạch từ tâm lên đến đỉnh đầu.

Này các thiện nam! Khi mắt tiếp xúc với sắc thì tâm bị dao động, khiến cho bốn trăm bốn mươi huyết mạch cũng chuyển động không ngừng. Tám vạn hộ trùng một khi há miệng thì mắt chúng xuất ra máu mủ thấm vào các mạch, cho đến đánh đầu của chúng. Các trùng chuyển động vô cùng rối loạn, trước khi tiếp xúc nữ căn. Tinh màu xanh trắng của nam là nước tiểu của các trùng, tinh màu đỏ cam của nữ là máu mủ của các trùng. Chín mươi tám thứ kết sử đã được huân tập từ tám vạn hộ trùng ấy, thân bốn đại địa, thủy, hỏa, phong này cũng vận hành theo như vậy.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Nếu có người nào trong bốn chúng, mặc y phục hổ thẹn, uống thuốc hổ thẹn, mong cầu sự giải thoát và thoát khỏi mọi khổ của thế gian thì phải nên tu học pháp môn này. Người học pháp môn này như uống nước cam lồ. Trước hết quán tưởng tử tạng cho đến phần thân nơi nữ căn, nam căn đều có các trùng lớn nhỏ há miệng, vẽnh tai trừng mắt nôn mủ. Dùng tay lật trái, đặt trên đầu gối chân trái, ngay ngấn đi vào hơi thở như vào thiền định, qua một ngàn chín trăm chín mươi lần quán tưởng như vậy

xong, thì trở lại đặt tay lên đầu gối bên phải, ngay ngắn, quán tưởng như trước. Tiếp tục lấy tay lật trái, che trên đầu, làm cho những thứ trùng bất tịnh này theo tới hai mắt, tai, mũi và miệng, không chỗ nào mà không đến. Thấy được sự việc như vậy rồi, thì đối với nữ sắc, nam sắc đẹp đẽ hay Thiên tử, Thiên nữ, khi mắt thấy chúng cũng giống như nhìn thấy các trùng trong ghẻ nhọt của người bệnh ghẻ, như thấy hình dạng quỷ thần Tiễn bán Đa-la nơi địa ngục, hay Mãnh hỏa nhiệt nơi địa ngục A-tỳ. Hành giả phải nên quán sát kỹ thân mình và thân người khác, tất cả chúng sinh trong cõi Dục thì thân phần bất tịnh đều như vậy cả.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nay nên biết, chúng tử căn bản nơi căn thân của chúng sinh vốn đều không thanh tịnh, không thể dùng lời diễn tả hết, chỉ nên nhất tâm quán niệm hơi thở. Nếu người nào uống được thuốc này thì người ấy là bậc Đại trượng phu, là vị thầy của hàng trời, người, là vị chủ điều ngự loài người, là vị đã thoát khỏi bùn dơ tham dục, không bị chìm ngập vào nước kết sử nơi sông lớn tham ái, không còn bị ma quỷ dâm dật huyễn hoặc quấy nhiễu làm hại. Nên biết người ấy tuy chưa ra khỏi sinh tử nhưng thân mạng ấy đã tỏa hương thơm tinh khiết như hương hoa Ưu-ba-la, là người mà các hàng Hương tượng, Long vương, lực sĩ Ma-hê-thủ-la không thể sánh bằng, là bậc đại lực trượng phu được hàng trời, người cung kính.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nên thọ trì tốt pháp môn này và thuyết giảng cho bốn chúng phải hành trì cẩn thận chớ có quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng xong, đều hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Đối Trị Bệnh Tham Cầu Lợi Dưỡng

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có hành giả nào bị lửa tham dục thiêu đốt, mũi tên độc lợi dưỡng theo ngọn gió xấu ác thổi đến bắn vào tâm của mình, vì nhân duyên tham dục nên tâm điên đảo, ngày đêm sáu thời, lúc nào cũng suy nghĩ đến phương tiện tham cầu lợi dưỡng, như mèo lòng chuột, tâm không biết chán, như rắn bò bảy bước nhả độc khắp thân. Người xấu ác như vậy khi tiếp xúc với lợi dưỡng như năm trăm rắn độc tụ tập trên thân, trong từng sát-na, lửa độc nơi tâm người ấy bùng cháy không dứt. Suốt cả ngày đêm, gió mạnh phiền não thổi vào củi lợi dưỡng làm cho lửa nơi tâm bùng cháy không dứt. Rắn độc tranh nhau nhiều hại mầm thiện căn. Vì những nhân duyên ấy khiến tâm mê ám cuồng loạn. Tham độc mạnh mẽ, nên khi thấy người khác được lợi thì tâm mình như bị tên bắn, như chích vào mắt, như đâm vào tai, các căn bế tắc. Năm trăm năm loại rắn, bốn rồng độc lớn, năm giặc rút dao, sáu thân La-sát, mỗi khi chúng hoành hành thì phát sinh cuồng loạn, cần phải mau chóng chữa trị.

Phương pháp điều trị là:

Trước hết nên quán hơi thở, buộc tâm vào định, quán tưởng hình tượng Phật cao một trượng sáu, thân màu vàng ròng, đầy đủ ba mươi hai tướng an tọa nơi tòa Sư tử báu, trong hang bảy báu, nơi núi Kỳ-xà-quật, đang thuyết pháp trừ bỏ tham dục cho đại chúng. Đức Phật ấy bảo các pháp tử: Các ông quán tưởng người tham dục đang mặc cà sa, sáu vật đều đầy đủ, nhưng đầy như là rừng rậm gai gốc, kim châm đan xen dày kín,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sẽ sinh nơi rừng kiếm, có trăm ngàn đinh sắt nhọn đâm xuyên các thứ trùng mỏ sắt xúm lại rúc rĩa nơi thân ông, nước đồng sôi đầy vạc, cửa sắt, giường sắt là tọa cụ của ông. Phần dơ rắn độc, thổi sắt nước sôi, rừng đao kiếm kích, trăm ức thứ gai gổ, sông lửa trôi chảy là nước đồng, tro than máu mủ đều là thức ăn nước uống của ông.

Khi Đức Thế Tôn thuyết giảng lời này xong thì im lặng, khiến hành giả tự thấy thân mình nằm trong bức tường thành bằng sắt bảy lớp, thấy năm quỷ La-sát tách miệng làm hai, rồi dùng tám mươi móc sắt kéo lưỡi ra, có vô lượng lưỡi cày bằng sắt hình như cây kiếm để cày trên lưỡi kia. Nơi sừng bò sắt chảy ra nước đồng tích tụ trong thân với trăm ngàn màu sắc mủ, các loài trùng ở đáy nhiều không thể kể hết. Khi thấy sự việc như vậy, tâm hành giả rất hoảng sợ, xuất định, nhập định, đều thấy y phục đang mặc toàn là máu, mủ trộn lẫn phân dơ, rừng đao kiếm kích dùng để trang sức, thấy các thứ vật dụng ăn uống giống như giun, trùng, trăm ngàn loại trùng sinh ra máu mủ, tám mươi loài trùng mỏ sắt như trùng gió, trùng lửa, trùng nước, trùng đất, tất cả các trùng trong địa ngục đều nôn ra máu mủ độc hại tràn đầy nơi bát Đa-la, kiếm kích thổi sắt nóng dùng làm trái cây.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Sinh tử không đoạn dứt
Vì nếm vị tham dục
Oán chất chồng như núi
Nhận chịu mọi khổ đau.
Thân hôi như thây chết
Chín lỗ chảy bất tịnh
Như trùng xí ưa phân
Ngu tham thân không khác.
Người trí nên quán thân
Không đắm nhiễm thế gian
Không lụy vào các dục
Gọi là chân Niết-bàn.
Như chư Phật đã dạy
Nhất tâm hành thiền định
Chỗ vắng quán hơi thở
Gọi là hạnh Đầu-đà.*

Này Xá-lợi-phất! Lợi dưỡng làm tổn hại đến thân, làm cản trở thiện căn không thể nào nói hết được, chỉ nên nhất tâm quán niệm hơi thở. Nếu có người uống được thuốc này chính là bậc Đại trượng phu, là thầy của hàng trời, người, là bậc chủ điều ngự trong loài người, là vị đã thoát khỏi bùn dơ tham dục, không bị chìm đắm vào nước kết sử nơi sông ân ái, không còn bị tham lam lợi dưỡng chằng lành nhiều hại. Nên biết người ấy, tuy chưa ra khỏi sinh tử, nhưng thân mạng ấy đã tỏa hương tinh khiết như hương hoa Ưu-ba-la, là người mà các hàng Hương tượng, Long vương, Lực sĩ, Ma-hê-thủ-la không thể sánh kịp, là bậc Đại lực trượng phu được hàng trời, người cung kính.

Này Xá-lợi-phất! Ông nên thọ trì tốt pháp môn này và thuyết giảng cho bốn chúng cùng hành trì cẩn thận, đừng để quên mất.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan nghe Phật thuyết giảng xong, liền hoan hỷ phụng hành.

M

Phép Chữa Trị Phạm Giới

Lại nữa, này Xá-lợi-phất! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na-ni, Sa-di, Sa-di-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào thọ trì giới cấm của Phật mà thân tâm bị cuồng loạn giống như vượn khỉ thì như trồng cây chưa kịp sinh trưởng mà diệt cành phá rễ. Bảy bộ chúng đối với giới cấm của Phật cũng như vậy. Hình sắc của giới chưa sinh mà đã phạm Đột-kiết-la cho đến phạm Ba-la-di. Như voi say không phân biệt tốt xấu, không biết phương hướng, giẫm đạp tất cả các vật tốt đẹp. Cũng vậy, bốn chúng giẫm phá giới cấm thanh tịnh nơi ao hoa sen xanh. Sức mạnh của việc phá giới giống như chó điên dại, thấy người như thấy cây gỗ, cho đến các loài cầm thú, nó liền theo cắn. Người ác phạm giới thấy sự thanh tịnh của Phật, La-hán, hay ruộng phước công đức của Tỳ-kheo thì liền theo nhục mạ, hủy báng chê bai. Kẻ ấy tự uống thuốc độc, toàn thân hiện máu, chân tay bốc lửa cuồng loạn vô trí. Gió kết sử mạnh dữ, núi phiến náo chuyển động, tham dục làm mất, sân giận làm tay chân, ngu si làm thân thể, giẫm đạp thế gian, gieo trồng hạt giống ác, đã tự gieo trồng điều xấu lại bảo người khác tìm cầu. Lĩnh canh nơi địa ngục, La-sát A bàng đầu trâu, quỷ ác nơi kiếp hỏa, thần linh của rừng kiếm, Diêm-la vương... mười tám chủ ngục, thường giao kết làm bạn bè thân tình, là Thiệt tri thức, chắc chắn ngày đêm sẽ bị trôi lăn nơi chốn địa ngục xấu ác như vậy. Người phá giới bị lửa mạnh của các thứ ác xâm nhập vào tâm, đều vì lợi dưỡng, đều vì danh tiếng.

Tự xưng mình đầy đủ oai đức tốt đẹp, đến chỗ của người tu pháp A-luyện-nhã thì như kẻ chuyên huyền thuật làm mê hoặc mắt người khác. Những người giả dối ấy dối trá cả hạnh Đầu-đà, bị gió xấu ác thổi hoa nghiệp tội rải trên thân mình, miệng ác phỉ báng, lấy hương tâm bất thiện dùng để huân tập thân tâm mình. Thân tâm kẻ ấy cũng như cây Y lan hoa đẹp mà rất độc hại chẳng khác trăm ngàn chó trùng, tuy hành thiện định, giả hiện quán hơi thở, cảnh giới thấy được như lúc ban đầu, thấy Phật màu đen, như chân voi đen, thấy như người bơi tạo, thấy các Tỳ-kheo đầu vỡ chân gãy, thấy Tỳ-kheo-ni trang sức hoa man, thấy các thiên tượng hóa làm vượn khỉ, lông tóc cháy đỏ đi đến quấy nhiễu. Hoặc thấy hồ ly, dã can có trăm ngàn đuôi, mỗi mỗi đuôi có vô số trùng đủ loại xấu ác. Hoặc thấy lạc đà, lừa, heo, chó, quỷ Cưu-bàn-trà, quỷ ác Dạ-xoa, La-sát quái dị... thân gây ốm xấu xí, mỗi loài đều cầm đủ loại vũ khí hung dữ đánh đập Tỳ-kheo, đều do vì cuồng loạn phát khởi. Hoặc ca hoặc múa, trên đất nằm phóng uế, làm đủ các việc xấu ác, phải nên mau chữa trị bệnh ấy.

Phương pháp chữa trị là:

Hướng dẫn hành giả nói năng thành thật đúng đắn, sám hối những nghiệp ác, bất thiện đã gây tạo. Người trí phải nên dạy bảo các Tỳ-kheo ấy nhớ nghĩ đến Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, lần lượt niệm nhớ đến bảy Đức Phật. Niệm bảy vị Phật xong thì niệm đến ba mươi lăm Phật, sau đó lại niệm đến các vị Bồ-tát, nhớ nghĩ về tâm Đại thừa, quán tưởng về pháp thường, tự thâm tâm biết hổ thẹn, quán tưởng mỗi một vị Phật lấy nước cam lồ rưới trên đỉnh mình.

Lại quán tưởng thân mình đọa vào địa ngục A-tỳ, đến mười tám địa ngục, nhận lấy các khổ não, ở trong địa ngục liền xưng niệm Nam-mô Phật, Nam-mô Pháp, Nam-mô Tỳ-kheo Tăng, tu hành sáu niệm. Trong mộng của người ấy thấy chư Phật Như Lai phóng hào quang từ tướng lông trắng giữa chạng mây đến cứu khổ nơi địa ngục. Thấy sự việc như vậy rồi, hành giả như người mắc nợ, ôm lòng hổ thẹn, cần phải đền trả nợ ấy.

Vì thế một lòng một dạ, cởi bỏ y Tăng-già-lê chỉ mặc An-đà-hội, đến chỗ Tăng thanh tịnh, năm vóc đánh lễ sát đất, hiện bày tâm hổ thẹn, sám hối các tội, chấp lao phục dịch các việc của Tăng, trải qua tám trăm ngày, sau đó tắm rửa thân thể mặc y Tăng-già-lê đi vào tháp Phật, nhất tâm chấp tay quán tưởng Như Lai phóng hào quang lớn từ tướng lông trắng giữa chạng mày. Quán tưởng như vậy từ một ngày cho đến bảy ngày, trở về chỗ người trí, cầu xin sám hối.

Người trí nên bảo:

–Này Tỳ-kheo! Hôm nay ông tự quán tưởng thân mình cũng như chiếc bình vàng đầy bốn rần độc, hai con ở trên hai con ở dưới luôn phun ra chất độc đáng sợ. Lại quán tưởng một con rồng có sáu đầu quấn quanh chiếc bình, rồng cũng phun ra chất độc như nước nơi miệng rần. Cây lớn khắp bốn phương đều từ trong bình vàng sinh ra đầy cả ba cõi, có voi đen đi đến muốn nhổ những cây này và bốn phía lửa bốc cháy.

Quán thấy việc như vậy rồi người trí bảo:

–Tỳ-kheo phải nên biết, bình vàng là đồ chứa rần độc. Rần màu xanh là từ phong đại sinh ra, là chất độc của phong đại. Rần màu lục là từ thủy đại sinh ra, là chất độc của thủy đại. Rần màu trắng là từ địa đại sinh ra, là chất độc của địa đại. Rần màu vàng là từ hỏa đại sinh ra, là chất độc của hỏa đại. Rồng sáu đầu là năm ấm nơi thân ông và hư không. Thân này như thế là độc hại, bất tịnh, vì sao buông lung làm điều xấu ác, phạm giới cấm mà không điều trị?

Lại nên bảo người ấy lau quét tháp miếu, làm các việc khổ nhọc. Tiếp đến quán tưởng Đức Phật, thấy Phật phóng hào quang sắc vàng, dùng tay xoa đầu. Sau đó mới nên dạy quán Bất tịnh. Quán Bất tịnh thông suốt không có chướng ngại rồi, sau đó mới có thể thuyết giới giữa Tăng. Khi muốn thuyết giới nên xưng lời này: “Tôi Tỳ-kheo tên... Tỳ-kheo-ni tên... đã trải qua tám trăm ngày thực hành chấp lao phục dịch, bảy ngày quán tưởng hào quang từ lông trắng giữa chạng mày của Phật, quán tưởng về rần độc, về địa ngục đã xong, lại quán một vị Phật thuyết pháp sám hối. Môn quán bất tịnh, không có cảnh giới ta, người, lại thông tỏ về cảnh giới ấy. Đức Phật dùng nước cam lồ rưới trên đánh đầu Tỳ-kheo, Thiên thần thị hiện trong mộng. Nay tôi đã thanh tịnh, đã biết hổ thẹn, tôi đã tự chứng biết, xin nguyện Tăng nghe cho.” Khi ấy, Luật sư dùng luật để kiểm vấn người này, rồi dạy tụng giới, đủ tám trăm biến, sau đó mới cho phép làm Tỳ-kheo thanh tịnh như trước không khác.

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Nếu có người nào trong bảy chúng, phạm phải giới, qua hai đêm không chịu sám hối thì người ấy hiện tại thân tuy hành thiện định nhưng không được đạo quả. Nếu phạm giới trọng bị đọa địa ngục, ra khỏi địa ngục thọ thân súc sinh trải qua đủ ba kiếp số mới được làm người. Tuy được thân người nhưng phải chịu sự bần cùng, tật bệnh, qua bảy mươi bảy thân cũng không thấy được Phật, không nghe được pháp, các căn không đủ. Vì vậy nên người trí, nếu phạm giới cấm của Phật đối với Đột-kiết-la, phải sinh tâm lo sợ, như bị dao búa chặt đứt, ôm lòng hổ thẹn, hướng nữa là phạm giới trọng. Nếu người nào có thể uống được thuốc trì giới này, nên biết người ấy là bậc Trưởng phu nhần nhục hổ thẹn rất lớn, không ai có thể sánh kịp.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Phá giới tâm bất tịnh
Giống như giặc trộm chó
Khắp nơi cầu lợi dưỡng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Vì tâm tham giết hại.
Nên uống thuốc hổ thẹn
Và mặc áo nhũ nhục
Trang sức hoa sấm hối
Xông ướp hương tâm thiện.
Nhất tâm quán tưởng Phật
Trừ diệt các khổ não
Cũng nên niệm pháp không
Tu tâm, quán Bất tịnh.
Được các Đức Như Lai
Thuốc cam lồ rưới đánh
Người uống tâm không lo
Sẽ đến bờ Niết-bàn.
Như pháp mà tu hành
Phi pháp thì nên bỏ
Đời này hoặc quá khứ
Người hành pháp được độ.
Tùy thuận lời Phật dạy
Trì giới, hành Đầu-đà
Thân tâm không tạo ác
Mau chóng được giải thoát.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nên thọ trì tốt phương thuốc điều trị phạm giới này, hãy cẩn thận đừng để quên mất.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất, Tôn giả A-nan... nghe Phật thuyết giảng xong đều hoan hỷ phụng hành.

